

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HS-ST
Ngày 28-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Thanh Long

Các Hộ thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Trạch và bà Lương Thúy Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhưỡng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Vi Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 19/11/1990 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Trọng N (đã chết) và bà Vy Thị T1; có vợ là Lý Thị N1; có 01 con sinh năm 2021; tiền án có 01 (một) tiền án, tại Bản án số 61/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 01 (một) năm 01 (một) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2024 chuyển tạm giam từ ngày 04/10/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 20 phút ngày 01/10/2024, tổ công tác Công an huyện L chủ trì phối hợp với tổ Công tác của phòng PC04 – Công an tỉnh L đang làm nhiệm vụ tại khu vực khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Vi Văn T có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật về ma túy,

trước khi lực lượng chức năng kiểm tra, Vi Văn T cho một vật lạ vào trong miệng, Vi Văn T khai đó là các gói ma túy Heroin Vi Văn T mua về sử dụng. Ngay sau đó, tổ công tác Công an huyện L đã đưa Vi Văn T đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh L để tiến hành kiểm tra và gấp ra từ trong dạ dày của Vi Văn T dị vật có đặc điểm là: 03 (ba) gói giấy màu trắng (dạng giấy kẻ ô ly) bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng (nghĩ là chất ma túy), tổ công tác Công an huyện L để tiến hành niêm phong theo quy định, đưa đối tượng Vi Văn T cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an huyện L để tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và xác minh, làm rõ sự việc.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Vi Văn T khai nhận: Bản thân là người sử dụng ma túy. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/10/2024, Vi Văn T nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng nên đã một mình đón xe khách từ nhà khu P, thị trấn L đến thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực ngã tư M, thành phố L Vi Văn T xuống xe đi xung quanh khu vực này để tìm mua ma túy. Tại đây, Vi Văn T gặp một người đàn ông lạ mặt (Vi Văn T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) làm nghề xe ôm, Vi Văn T hỏi “*Anh biết chỗ nào mua được ma túy không?*”. Người đàn ông trả lời “*Có, đưa tao năm chục tao lấy cho*”, Vi Văn T hiểu người này đồng ý mua ma túy giúp Vi Văn T nên đã trả lời “*Thế anh lấy hộ em*”. Sau đó, Vi Văn T đưa cho người đàn ông này số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó: 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) là tiền mua ma túy, còn lại 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) là tiền công Vi Văn T trả cho người này. Người đó nhận tiền rồi rời đi, khoảng 10 phút người đàn ông quay lại đưa cho Vi Văn T 03 (ba) gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất ma túy Heroin. Vi Văn T nhận lấy số ma túy rồi đón xe khách đi về thị trấn L, huyện L. Khoảng 14 giờ 20 phút khi đi đến khu P, thị trấn L thì Vi Văn T xuống xe đi bộ về nhà. Vi Văn T nhìn thấy có lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ, lo sợ bản thân sẽ bị bắt nên đã lấy toàn bộ 03 (ba) gói ma túy cho vào miệng rồi nuốt xuống bụng. Sau đó, lực lượng chức năng đã phát hiện và tiến hành kiểm tra, đưa Vi Văn T đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh L để kiểm tra. Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn các bác sĩ đã tiến hành nội soi dạ dày và gấp từ trong bụng Vi Văn T ra 03 (ba) gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất ma túy Heroin mà Vi Văn T đã nuốt trước đó. Sau đó, lực lượng chức năng đã tiến hành niêm phong toàn bộ số ma túy và đưa Vi Văn T và tang vật về trụ sở Công an huyện L để lập biên bản và xác minh, làm rõ sự việc như đã viện dẫn ở trên.

Tại bản kết luận giám định số: 1042/KL-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng K, Công an tỉnh L kết luận: *Chất bột màu trắng có trong 03 (ba) gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng là 0,160 gam (đã trừ bì).*

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra đã tạm giữ 01 (một) phong bì thư niêm phong có chữ “*Đồ vật, tài liệu thu giữ của Vi Văn T ngày 01/10/2024*” cũ có chữ ký cùng tên Giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới, bên trong có:

01 (một) gói giấy đựng 0,129 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

Bản Cáo trạng số: 61/CT-VKSLB ngày 16 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung đã nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và các vỏ bao gói là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Hồi 14 giờ 20 phút ngày 01/10/2024, tại khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn tổ công tác Công an huyện L phối hợp với tổ Công tác của phòng PC04 – Công an tỉnh L đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang Vi Văn T có hành vi tàng trữ 0,160 gam ma túy Heroin, mục đích Vi Văn T tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm

sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo biết việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là ông La Trọng N2 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3 vì đã có thành tích phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 61/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt Vi Văn T 01 (một) năm 01 (một) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội, do vậy bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Khi lực lượng chức năng kiểm tra dấu hiệu phạm tội, bị cáo đã phi tang số ma túy mua được bằng cách nuốt xuống bụng nên phải đến Bệnh viện Đ tiến hành nội soi dạ dày và gắp từ trong bụng Vi Văn T ra 03 (ba) gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất ma túy Heroin do đó bị cáo cố tình che dấu hành vi phạm tội và gây nguy hiểm đến tính mạng và khó khăn cho cơ quan điều tra.

[6] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là ông Vi Trọng N được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3 nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì thư niêm phong có chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ của Vi Văn T ngày 01/10/2024” cũ có chữ ký cùng tên Giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định, đại diện cơ quan trung cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới, bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,129 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vi Văn T, do không biết được họ tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tổ chức xác minh nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong có chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ của Vi Văn T ngày 01/10/2024” cũ có chữ ký cùng tên Giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định, đại diện cơ quan trung cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới, bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,129 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định. *(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/11/2024).*

4. Án phí: Bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.00 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Giáp Thanh Long